TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 48/2017/HSST
Ngày: 22/8/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Rạng;

Ông Đàm Văn Kiều.

***Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Công Trình – Thư ký toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ vụ án hình sự thụ lý số 45/2017/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2017/HSST-QĐ ngày 11/8/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Công C - Sinh năm: 1985;

Nơi ĐKHKTT, nơi cư trú: Đội 6, Hợp tác xã Q, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, Nghề nghiệp: Tự do, Trình độ văn hóa: 9/12, Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960 và bà Trần Thị N, sinh năm 1962, hiện cả 2 đều làm ruộng tại đội 6, Hợp tác xã Q, xã N, huyện N, Nam Định; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 29/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Công C bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/5/2017 đến ngày 19/5/2017 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:*

Ông Đỗ Văn T - Sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Đội 8, Hợp tác xã T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Công C về hành vi phạm tội: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/5/2017, tại khu vực đội 8, Hợp tác xã T, xã N, huyện N, Nam Định, tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã N phát hiện Nguyễn Công C có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước và phía sau đang mặc của C, mỗi túi đều chứa 01 túi bóng ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M), Nguyễn Công C khai nhận đó là 02 gói ma túy đá C mua về mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, còn thu giữ của C 01 điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL, vỏ màu nâu, đã qua sử dụng, có số thuê bao là 0917.288.644. Tổ công tác của Công an huyện N đã đưa Nguyễn Công C cùng vật chứng thu giữ về trụ sở Ủy ban nhân dân xã N tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Nguyễn Công C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 15/5/2017, Nguyễn Công C đi xe buýt lên khu vực chân cầu Đò Quan, thành phố Nam Định mua của 01 người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 02 gói ma túy đá với giá 600.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Công C đi bộ đến khu vực đội 8, Hợp tác xã T, xã N thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 397/GĐKTHS ngày 16/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là chất ma túy, loại chất ma túy: Methamphetamine, tổng khối lượng M là 1,156 gam.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 28/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Nguyễn Công C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử

phạt Nguyễn Công C từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù; Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng của vụ án. Đề nghị áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 xử lý án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Nguyễn Công C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/5/2017, Nguyễn Công C đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,156 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố và luận tội bị cáo là có căn cứ.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của khu dân cư. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 29/9/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản", đến nay chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên toà hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, có sự ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được

xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Tuy nhiên, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo để giáo dục tập trung một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, rèn luyện bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo làm ruộng, kinh tế khó khăn và không sở hữu tài sản gì có giá trị. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Đối với 1,127 gam ma túy loại Methamphetamine Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL, vỏ màu nâu, đã qua sử dụng, có số thuê bao là 0917.288.644 thu giữ của bị cáo C nhưng do bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án dân sự.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên bản lập ngày 03/7/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Công C ngày 15/5/2017 tại khu vực chân cầu Đò Quan, thành phố Nam Định, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý";*

2. Căn cứ khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Công C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2017.

3. Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 1,127 gam ma túy loại Methamphetamine mà Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Công C 01 điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL, vỏ màu nâu, đã qua sử dụng, có số thuê bao là 0917.288.644 nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án dân sự.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên bản lập ngày 03/7/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

4. Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Công C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo C;
- UBND xã N;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương